

Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản T, xã Đoàn K, tỉnh S

Căn cước công dân số: 001192037416

- Bị đơn: Anh Mùi Văn X, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản T, xã Đ, tỉnh S

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Mùi Văn X.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Mùi Nguyễn Anh K, sinh ngày 30/3/2010 và cháu Mùi Nguyễn Đăng K, sinh ngày 21/9/2012 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Mùi Văn X không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị X, do chị Nguyễn Thị X chưa có yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng chẵn*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) chị Nguyễn Thị X đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000110 ngày 20/01/2026. Chị Nguyễn Thị X được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 – Sơn La;
- UBND xã Đoàn Kết, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh